TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN LỮ** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 15 /2021/QĐST - HNGĐ	*Tiên Lữ, ngày 22 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 22/2021/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị V, sinh năm 1996.

Bị đơn: Anh Đào Hải Đ, sinh năm 1992

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Cháu Đào Anh Kh, sinh ngày 25/10/2014;

Cháu Đào Thị Huyền Tr, sinh ngày 01/8/2019;

Người đại diện hợp pháp cho cháu Kh, cháu Tr là anh Đ, chị V – Bố, mẹ đẻ của các cháu.

Đều có hộ khẩu thường trú: Thôn Lam S, xã Thiện Ph, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 57; 58; 81; 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Phạm Thị V** và anh **Đào Hải Đ**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Phạm Thị V và anh Đào Hải Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Đào Anh Kh, sinh ngày 25/10/2014 và cháu Đào Thị Huyền Tr, sinh ngày 01/8/2019. Ly hôn anh chị thống nhất thỏa thuận anh Đ tiếp tục nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Kh còn chị V tiếp tục nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Tr, thời hạn kể từ tháng 4 năm 2021 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, thành niên. Anh Đ và chị V không phải cấp dưỡng nuôi con chung với nhau nhưng được quyền đi lại, thăm nom và chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản, công sức, nợ nần: Anh chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phạm Thị V tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí sơ thẩm dân sự nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai số 0000719 ngày 23/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Lữ. Hoàn trả lại chị Phạm Thị V số tiền 150.000 đồng án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Tiên Lữ;
- Chi cục THADS huyện Tiên Lữ;
- UBND xã Thiện Phiến;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Đăng Khuê